

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG HẢI**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
LỚP 5A5**

**Giáo viên: Vũ Thị Thuỳ Linh
Nguyễn Thị Thu Hằng**

Năm học: 2025-2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LỚP 5A5 NĂM HỌC 2025 - 2026

[illegible]

4	6	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát trong chủ đề. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQMĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục .	TLHD	1				x								1	
4	6	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát trong chủ đề gia đình. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQMĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục thuộc chủ đề gia đình.	TLHD	1				x								1	
4	6	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát trong chủ đề Động vật. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQMĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục thuộc chủ đề Động vật	TLHD	1					x							1	
4	6	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát trong chủ đề Thực vật. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQMĐ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục thuộc chủ đề Thực vật	TLHD	1						x						1	

[illegible]

7	23	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đứng một chân và giữ thăng người trong 12 giây	KQMĐ	Đứng một chân, giữ thăng người trong 10 giây	KQMĐ	x									x			1	Trẻ đứng một chân được 10 giây lên 12 giây
8	24	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bằng mép ngoài bàn chân	NDCT	Đi bằng mép ngoài bàn chân	NDC T		1		x									1	
8	24a	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi khụy gối	NDCT	Đi khụy gối	NDC T	x	1		x									1	
10	26	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m	NDCT	Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)	NDC T	x							x					1	
11	27	Giữ được thăng bằng cơ thể, nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động đi nối bàn chân tiến, lùi	NDCT	Đi nối bàn chân tiến, lùi	NDC T		1						x					1	
12	28	Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần	NDCT	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	NDC T		1							x				1	
13	29	Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh	KQMĐ	Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh	NDC T		1									x		1	
14	30	Giữ được thăng bằng cơ thể, không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục	KQMĐ	Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát	BC		1							x				1	

[illegible]

25	52	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động Đi trên dây - Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 35cm, dài 4-5m không chệch ra ngoài	NDCT	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 35cm, dài 4-5m	NDC T	NDC T	1	x										1	
25	52	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m không chệch ra ngoài	NDCT	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m	KQM Đ	NDC T	1					x						1	Thêm vận động Đi trên dây. Đường kẻ rộng 40cm
26	55	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò trong đường zic zắc (có 7 điểm zic zắc, mỗi điểm cách nhau 1,5m) đúng yêu cầu	KQMĐ	Bò trong đường zic zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m	NDC T	x	1				x							1	
27	58	Mạnh dạn, nhanh nhẹn, khéo léo khi bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m liên tục, không chạm	NDCT	Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m	NDC T		1					x						1	
28	61	Biết phối hợp tay chân nhịp nhàng, khéo léo trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm đúng kỹ thuật	NDCT	Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	NDC T	x	1				x							1	
29	64	Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 giống thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất	NDCT	Trèo lên, xuống 7 giống thang ở độ cao 1,5m	NDC T	x	1								x			1	
30	65	* Vận động: tung, ném, bắt			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
30.a	67	Nhanh nhẹn, khéo léo tung bóng lên cao và bắt bóng	KQMĐ	Tung bóng lên cao và bắt bóng	NDC T	x	1								x			1	

30.a	67	Nhanh nhẹn, khéo léo tung đập bắt bóng tại chỗ	KQMĐ	Tung, đập bắt bóng tại chỗ	NDC T	x	1				x							1	
31	71	Nhanh nhẹn, khéo léo vừa đi vừa đập bắt bóng nảy từ 4-5 lần liên tiếp	KQMĐ	Đi, đập và bắt bóng nảy	NDC T		1				x							1	
32	75	Đi khụy gối - Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	NDCT	Ném xa bằng 1 tay	NDC T	NDC T	1	x										1	
32.a	75.a	Đi khụy gối - Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	NDCT	Ném xa bằng 1 tay	NDC T						x							1	Thêm vận động Đi khụy gối
33	78	Ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	NDCT	Ném xa bằng 2 tay	NDC T		1						x					1	
34	79	Biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m	KQMĐ	Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m	BC		1					x						1	
35	82	Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	KQMĐ	Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TLHD	x	1									x		1	
36	84	Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TLHD	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TLHD		1								x			1	
36	84	Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TLHD	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TLHD											x		1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

62	152	Biết cách phân biệt thực phẩm/ lựa chọn thức ăn sạch, an toàn, có lợi, có hại cho sức khỏe.	TLHD	Biết cách phân biệt thực phẩm/ lựa chọn thức ăn sạch, an toàn, có lợi, có hại cho sức khỏe.	TLHD	Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch,			x				x	x					3	Trẻ phân biệt được Thực phẩm còn
63	153	Biết một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản.	ĐP	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	ĐP		5	x						x					2	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn trẻ thích	ĐP		3		x										1	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh	ĐP		3				x	x							2	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Các thực phẩm đảm bảo chất dinh dưỡng	ĐP		1			x									1	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Một số chế độ ăn khi bị bệnh sốt	ĐP		1												0	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy)	ĐP		4							x					1	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh suy dinh dưỡng	ĐP		1								x				1	
63	153	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	ĐP	- Một số chế độ ăn khi trẻ bị thừa cân béo phì	ĐP		3									x			1	

[illegible]

[illegible]

86	202	Biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,...)	NDCT	Một số bệnh liên quan đến ăn uống	NDC T		1		x									2	
87	205	Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết	NDCT	Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết	NDC T					x						x		2	
88	207	Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. (Ho, mệt, chảy nước mũi...)	KQMD	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản (Ho, mệt, chảy nước mũi...)	NDC T		1		x									1	Trẻ biết biểu hiện của ốm: Ho, mệt, chảy
88	207	Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt. (Ho, mệt, chảy nước mũi...)	KQMD	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản (Ho, mệt, chảy nước mũi...)	NDC T		1			x								1	Trẻ biết biểu hiện của ốm: Ho, mệt,
89	208	4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
90	211	Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. Nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần	KQMD	Một số đồ vật gây nguy hiểm	NDC T					x								1	
91	214	Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. Nói được mỗi nguy hiểm nếu đến gần	KQMD	Một số khu vực nguy hiểm	NDC T						x							1	

92	215	Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế, lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,...)	NDC T		1		x									1	
93	218	Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp	KQMĐ	Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...)	NDC T		1				x							1	
94	219	Bản thân biết tránh một số trường hợp không an toàn	KQMĐ	Một số trường hợp không an toàn: - Người lạ bế ẵm, rủ đi chơi, cho đồ ăn. - Tự ý đi ra khỏi nhà/trường/lớp một mình khi chưa được người lớn cho phép	TLHD		1		x									1	
95	220	Biết kêu cứu, gọi người thân trong gia đình giúp đỡ khi gặp nguy hiểm	KQMĐ	Địa chỉ, số điện thoại của người thân và các số điện thoại trợ giúp: 111,114,115	ĐP	x	1			x								1	
96	223	Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại trường/lớp	KQMĐ	Quy định an toàn của trường/lớp	KQM Đ		1	x										1	
96	223	Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng	KQMĐ	Quy định đảm bảo an toàn nơi công cộng,	KQM Đ		1								x			1	

108.a	238.a	Biết phân loại đồ dùng, theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDCT	.Phân loại đồ dùng theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDC T		1					x						1	
108.b	238.b	Biết phân loại đồ dùng, theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDCT	.Phân loại đồ dùng theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDC T		1					x						1	
108.c	238.c	Biết phân loại đồ dùng, theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDCT	.Phân loại đồ dùng theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	NDC T		1					x						1	
109	239	* Phương tiện giao thông			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
110	242	Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDCT	Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDC T		1							x				1	
110.a	242.a	Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDCT	Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDC T									x				1	
110.b	242.b	Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDCT	Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	NDC T									x				1	
111	243	3. Động vật và thực vật			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
112	246	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả.	NDCT	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả. .	NDC T		1							x				1	Trẻ gieo hạt và chăm sóc cây
113	248	Biết so sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 2 - 3 dấu hiệu	NDCT	So sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 2-3 dấu hiệu	NDC T		1							x				1	

113.a	249	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T								x					1	
113.b	249	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T								x					1	
113.c	249	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	NDC T		1						x					1	
113.d	250	Biết so sánh, phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu	NDC T	So sánh, phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu	NDC T		1						x					1	
114	251	Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ. Trẻ cùng cô giáo làm thí nghiệm về điều kiện sống của cây	NDC T	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ -Trẻ cùng cô giáo làm thí nghiệm về điều kiện sống của cây	NDC T		1						x					1	
114	251	Có khả năng tự quan sát, phán đoán để phát hiện được mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ. Trẻ cùng cô giáo làm thí nghiệm về điều kiện sống của cây	NDC T	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ -Trẻ cùng cô giáo làm thí nghiệm về điều kiện sống của cây	NDC T								x					1	Trẻ cùng cô giáo làm thí nghiệm về điều kiện sống của cây

115	252	Biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	ĐP	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	ĐP	x													
116	253	4. Một số hiện tượng tự nhiên			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
117	254	* Thời tiết, mùa			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
118	257	Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống	BC	Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống	BC		1									x		1	
119	258	Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm	NDCT	Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm	NDC T											x		1	
120	259	Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa	NDCT	Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa	NDC T		1									x		1	
121	260	Dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra	BC	Dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của một số hiện tượng tự nhiên	BC		1									x		1	
122	261	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
123	264	Nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	NDCT	Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	NDC T		1									x		1	
124	265	* Nước			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
129	276	* Không khí, ánh sáng			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
130	279	Có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và cách sử dụng hợp lý	ĐP	Các nguồn ánh sáng và cách sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	ĐP											x		1	
131	280	Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	NDCT	Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây	NDC T		1									x		1	

132	281	* Đất, đá, cát, sỏi			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
133	284	Biết đặc điểm, tính chất của một số đất, đá, cát, sỏi	NDCT	Đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi	NDC T		1									x		1	
134	285	5. Công nghệ			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
136	288	Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính	ĐP	Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính	ĐP					x							x	2	
137	289	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
138	290	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm			#		#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
139	293	Biết đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	KQMĐ	Đếm trong phạm vi 6, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng	ĐP	x	1	x										1	
139	293	Biết đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng	KQMĐ	Đếm trong phạm vi 7 đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng	ĐP	x	1			x								1	
139	293	Biết đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng	KQMĐ	Đếm trong phạm vi 8 đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng	ĐP	x	1				x							1	
139	293	Biết đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	KQMĐ	Đếm trong phạm vi 9, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng	ĐP	x	1						x					1	
139	293	Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	KQMĐ	Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng	ĐP	x	1									x		1	
140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMĐ	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	NDC T			x										1	
140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMĐ	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7	NDC T					x								1	
140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMĐ	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8	NDC T							x						1	

140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMD	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9	NDC T										x				1	
140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMD	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	NDC T												x		1	
140	296	Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	KQMD	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	NDC T														0	
141	299	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQMD	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau	KQM Đ		1			x									1	
141	299	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQMD	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau	KQM Đ		1				x								1	
141	299	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQMD	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau	KQM Đ		1						x						1	
141	299	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQMD	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau	KQM Đ									x					1	
141	299	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQMD	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau	KQM Đ												x		1	

[illegible]

149	316	Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 4 đối tượng theo chủ đề nghề nghiệp và và tiếp tục thực hiện sao chép lại	KQMD	Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (áo - quần - mũ-dép; áo - áo- quần-quần; áo-quần - quần - áo...)	NDC T	x	1					x						1	
150	317	Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp theo quy tắc 1-2-1 theo chủ đề động vật.	KQMD	Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích (1 con gà - 2 con chó - 1 con gà)	NDC T	x							x					1	
150	317	Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp	KQMD	Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích	NDC T	x								x				1	
151	318	4. So sánh , đo lường			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
152	322	Sử dụng được một số dụng cụ để đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng)	BC	Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	NDC T		1					x						1	
153	323	Sử dụng được một số dụng cụ để đo độ dài các vật và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng)	BC	Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	NDC T		1						x					1	
154	324	Sử dụng được một số dụng cụ để đo dung tích các vật và so sánh, nói kết quả	BC	Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	NDC T										x			1	
155	325	Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản (VD: Chiều cao cây,)	ĐP	Tạo biểu đồ, đồ thị đơn giản	ĐP								x					1	
156	326	5. Hình dạng			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#
157	329	Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ,	KQMD	Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế	NDC T		1				x							1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

189	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x				x									1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x					x								1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x					x								1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x													0	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x								x					1	

186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x									x			1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x										x		1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x											x	1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x						x						1	
186	386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDCT	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T	x												0	
187	388	Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù hợp hoàn cảnh	ĐP	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp	ĐP	x								x				1	
188	390	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	KQMĐ	Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	KQM Đ							x						1	

[illegible]

194	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T							x							1	
194	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T						x								1	
194.a	404.a	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T						x								1	
194.a	404.a	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T							x							1	
194.a	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T									x					1	
194	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T		1								x				1	
194	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T								x						1	
194.a	404	Có khả năng đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	NDC T										x				1	

[illegible]

200	417	Biết tự điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	KQMĐ	Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	KQMĐ							x						1	
201	420	Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" về chủ đề động vật	NDCT	Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?" về chủ đề động vật	NDC T													0	
201	420	Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?"	NDCT	Trả lời các câu hỏi: cây lớn lên như thế nào, làm gì để cây lớn nhanh.....	NDC T								x					1	
203	422	C. Làm quen với việc đọc - viết			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
204	425	Biết tự chọn sách để "đọc" và xem	KQMĐ	Tự chọn sách để "đọc" và xem sách về chủ đề trường lớp mầm non	KQMĐ													1	
205	428	Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	KQMĐ	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	KQMĐ								x					1	
205	428	Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân về chủ đề thực vật	KQMĐ	Kể chuyện theo tranh minh họa về chủ đề thực vật	KQMĐ								x					1	
206	431	Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ về chủ đề nghề nghiệp. Biết giữ gìn và bảo vệ sách	KQMĐ	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ	NDC T		1					x						1	

208	437	Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống	KQMD	Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình	NDC T			x										1	
208	437	Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống	KQMD	Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở gia đình	NDC T					x								1	
208	437	Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống	KQMD	Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở nơi công cộng	NDC T									x				1	
209	438	Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói	BC	"Viết thư"	BC		1			x								1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x		x										1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ cái a,ă,â trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x	1			x								1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ cái b,d,đ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x						x						1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ cái u,ư trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x				x								1	
210.a	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x					x							1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x						x						1	

210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x								x					1	
210.a	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x								x					1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x									x				1	
210.a	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x									x				1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x										x			1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x											x		1	
210	441	Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	KQMD	Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	NDC T	x												x	1	
211	444	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	KQMD	Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	NDC T				x										1	
211	444	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	KQMD	Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	NDC T		1			x									1	
211	444	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	KQMD	Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	NDC T								x						1	
211	444	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	KQMD	Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	NDC T							x							1	

[illegible]

231	475	Biết được mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	KQMĐ	Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	NDC T				x									1	
232	476	Biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người xung quanh. Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi	BC	Quan tâm đến người xung quanh: Nhắc nhở mọi người chấp hành luật giao thông, giúp đỡ người già khi qua đường....	KQM Đ									x				1	
233	477	Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích: Không nóng giận, không tranh giành đồ chơi với bạn....	BC	Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực: Không đánh bạn, không tranh giành đồ chơi của bạn...	BC	x										x		1	
234	478	Biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh thông qua các hoạt động của trẻ tại trường, lớp	BC	Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh giao tiếp thông qua các hoạt động của trẻ tại trường, lớp.	BC	x									x			1	
235	479	Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.	BC	Quan tâm và giúp đỡ người khác	BC											x		1	
236	482	Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc). Biết thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ	KQMĐ	Ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc). Hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ	NDC T		1									x		1	
237	485	Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước	KQMĐ	Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội, một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước	NDC T								x					1	
237	485	Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước	KQMĐ	Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội, một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn) của quê hương đất nước	NDC T		1									x		1	

238	486	Biết được các kỳ nghỉ lễ trong năm	ĐP	Các kỳ nghỉ lễ trong năm	BC												x	1	
239	487	B. Phát triển kỹ năng xã hội			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	
240	488	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	
241	491	Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi	KQMĐ	Thực hiện một số quy định ở lớp: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, trật tự khi ăn - ngủ...	NDC T			x										1	
241	491	Thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng phù hợp độ tuổi: đi đúng phần đường, không nô đùa, chạy nhảy khi ra đường....	KQMĐ	Thực hiện một số quy định ở nơi công cộng: Không làm ồn nơi công cộng, đi bên phải lề đường.....	NDC T									x				1	
243	496	Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn	KQMĐ	Lắng nghe và trao đổi ý kiến với người khác	BC						x							1	
244	500	Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn trong nhóm chơi theo chủ đề nghề nghiệp.	KQMĐ	Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	NDC T						x							1	
244	500	Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn trong nhóm chơi theo chủ đề giao thông.	KQMĐ	Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	NDC T						x				x			1	
245	503	Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác	BC	Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	NDC T								x					1	
246	504	Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	NDCT	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	NDC T						x							1	

247	506	Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng các bạn trong lớp.	NDCT	Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn trong lớp: Động viên bạn khi bạn buồn, nhường đồ chơi cho bạn...	NDC T			x										1	
247	506	Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.	NDCT	Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn: Nhắc bạn giữ an toàn giao thông, không đùa nghịch ngoài đường	NDC T									x				1	
247	506a	Có kỹ năng thực hành cuộc sống	ĐP	Một số kỹ năng đơn giản trong cuộc sống: Gấp quần áo	ĐP	x				x								1	
247	506a	Có kỹ năng thực hành cuộc sống	ĐP	Một số kỹ năng đơn giản trong cuộc sống: Làm món ăn từ rau, củ, quả.	ĐP								x					1	
248	507	Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)	KQMD	Cách đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết													x	1	
248	507	Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)	KQMD	Cách đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết	BC										x			1	
249	508	2. Quan tâm đến môi trường			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
250	511	Thích chăm sóc con vật	512	Bảo vệ, chăm sóc con vật	NDC T	x							x					1	
250	511	Thích chăm sóc cây	KQMD	Bảo vệ, chăm sóc cây cối	NDC T								x					1	
251	514	Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hằng ngày và biết nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện	KQMD	Hành vi giữ gìn, bảo vệ môi trường	NDC T		1					x						1	
252	517	Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt gia đình : Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn	KQMD	Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình	NDC T						x		x					1	

252	517	Có ý thức tiết kiệm nước trong sinh hoạt: khóa vòi nước sau khi dùng,	KQMD	Tiết kiệm nước trong sinh hoạt	NDC T					x						x		2	
253	518	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ			#			+	+	+	+	+	+	+	+	+	+	#	
254	519	A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật			#	#		#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	#
255	522	Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và thích thú, ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	KQMD	Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và thích thú ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	NDC T											x		1	
256	523	Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQM Đ				x									1	
256	523	Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Giao thông	KQMD	Nghe bài hát, bản nhạc; Em đi mẫu giáo, Vui đến trường thơ: Tình bạn, Cô giáo của con , đồng dao: Chú cuội Truyện: gà tơ đi học, Bé Hiền đi học phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện										x				1	
258	525	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		#	#	

259	528	Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. Nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	NDC T										x					1	
259	528	Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. Nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	NDC T														x	1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1	x										1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1		x									1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1		x									1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1				x							1	
261.a	532.a	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1				x							1	

261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1				x							1	
261.a	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1				x							1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T								x					1	
261.a	532.a	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T		1						x					1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T									x				1	
261	532	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	KQMĐ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	NDC T							x						1	

[illegible]

262	537	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	NDC T	x			x										1	
262	537	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	NDC T	x	1					x							1	
262	537	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	NDC T	x	1				x								1	
262	537	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	NDC T	x							x						1	
262	537	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	KQMĐ	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	NDC T	x	1							x					1	

[illegible]

265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh về chủ đề Động vật có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T								x					1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh về chủ đề thực vật có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T								x					1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh về chủ đề giao thông có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T									x				1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T										x			1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T											x		1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T												x	1	
265	544	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh về chủ đề trường tiểu học có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T												x	1	
266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về chủ đề nghề nghiệp có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối; Cắt dán đồ dùng dụng cụ các nghề, sản phẩm các nghề...	NDC T						x							1	

266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về chủ đề gia đình có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T						x								1	
266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về chủ đề thực vật có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T		1							x					1	
266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về chủ đề giao thông có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T										x				1	
266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về trường tiểu học có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T											x			1	
266	547	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về trường tiểu học có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	NDC T		1										x		1	
267	550	Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T				x										1	
267	550	Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T					x									1	
267	550	Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T								x						1	

267	550	Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T		1							x				1	
267	550	Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T										x			1	
267	550	Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T											x		1	
267	550	Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	NDC T												x	1	
268	553	Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm về chủ đề động vật có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Xếp hình con vật, xếp mô hình chuồng trại, ao hồ...	NDC T								x					1	
268	553	Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm về chủ đề PTGT có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	KQMD	Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: xếp hình PTGT, Xếp mô hình ngã tư đường phos...	NDC T										x			1	
269	555	Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới	ĐP	Pha trộn màu nước	ĐP	x					x		x					2	

[illegible]

275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T					x									1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1						x						1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1					x							1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1				x								1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1			x									1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1					x							1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1					x							1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1							x					1	

275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1								x			1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T		1									x		1	
275	568	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDCT	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	NDC T							x						1	
276	570	Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích về chủ đề Gia đình	KQMĐ	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình về sản phẩm tạo hình	NDC T		1			x								1	
276	570	Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích về chủ đề thực vật	KQMĐ	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình về sản phẩm tạo hình	NDC T							x						1	
277	572	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình trong chủ đề nghề nghiệp	KQMĐ	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	NDC T		1			x	x							2	
277	572	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình trong chủ đề động vật	KQMĐ	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	NDC T								x					1	
CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ							192	44	48	50	44	31	47	47	43	34	40	428	
Trong đó: - Lĩnh vực thể chất								17	19	15	15	9	12	9	10	8	8	122	
- Lĩnh vực nhận thức								7	7	9	8	7	9	10	9	13	7	86	

	- Lĩnh vực ngôn ngữ		9	8	12	8	7	10	11	9	4	8	86	
	- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội		4	7	7	4	3	4	6	6	2	7	50	
	- Lĩnh vực thẩm mỹ		7	7	7	9	5	12	11	9	7	10	84	

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

TT	CHỦ ĐỀ	CHỦ ĐỀ NHÁNH	SỐ TUẦN THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	GIÁO VIÊN THỰC HIỆN	GHI CHÚ VỀ SỰ ĐIỀU CHỈNH
1	CĐ: “TRƯỜNG MẦM NON” 3 tuần từ: (8 - 26/9/2025)	Trường mầm non của bé	1	Từ 8/9 - 12/9/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		An toàn trong trường mầm non	1	Từ 15/09 - 19/9/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Lớp 5A5 thân yêu	1	Từ 22/9 - 26/9/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
2	CĐ: “BẢN THÂN” (4 tuần từ: 29/9 - 24/10/2025)	Tôi là ai	1	Từ 29/9 - 03/10/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Bé vui tết trung thu	1	Từ 06/10 - 10/10/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Bé phòng tránh xâm hại cơ thể	1	Từ 13/10 - 17/10/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Bé cần gì để lớn lên	1	Từ 20/10 - 24/10/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
3	CĐ: “GIA ĐÌNH” (4 tuần từ: 27/10 - 21/11/2025)	Ngôi nhà và những người thân yêu	1	Từ 27/10 - 31/10/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Nhu cầu, sở thích của gia đình	1	Từ 3/11 - 7/11/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Đồ dùng trong gia đình	1	Từ 10/11 - 14/11/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	1	Từ 17/11 - 21/11/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
	CĐ: “NGHỀ	Ước mơ của bé	1	Từ 24/11 - 28/11/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Nghề chăm sóc cộng đồng	1	Từ 01/12 - 05/12/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	

4	NGHIỆP” (4 tuần từ: 21/11 - 19/12/2025)	Bé yêu bác nông dân	1	Từ 08/12 - 12/12/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Cháu yêu chú bộ đội	1	Từ 15/12 - 19/12/2025	Vũ Thị Thuỳ Linh	
5	CD: “TÁI CHẾ” (3 tuần 22/12 - 9/01/2026)	Bìa giấy vui nhộn	1	Từ 22/12 - 26/12/2025	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Phân loại rác thải		Từ 29/12 - 02/1/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Đồ chơi từ thiên nhiên		Từ 05/1 - 9/01/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	Hết học kì I
6	CD: “ĐỘNG VẬT” (4 tuần từ: 12/1 - 6/2/2026)	Động vật nuôi trong gia đình	1	Từ 12/1 - 16/01/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	HKII Từ ngày 12/1 - 15/5/2026
		Con vật sống dưới nước	1	Từ 19/1 - 23/01/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Động vật sống trong rừng	1	Từ 26/1 - 30/1/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Những con côn trùng và chim	1	Từ 02/2 - 6/2/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
7	CD: “THỰC VẬT - TẾT VÀ MÙA XUÂN” (4 tuần từ: 9/2- 13/3/2026)	Bé vui đón tết	1	Từ 09/2 - 13/2/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	Nghỉ tết Nguyên Đán từ ngày 16-20/2/2026
		Hoa đẹp quanh bé	1	Từ 23/2 - 28/2/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Bé yêu cây xanh	1	Từ 2/03 - 6/03/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Rau, củ quả bé thích	1	Từ 09/3 - 13/3/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
8	CD: “GIAO THÔNG” (4 tuần từ: 16/3 - 10/04/2026)	PTGT đường thủy	1	Từ 16/3 - 20/3/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		PTGT đường bộ	1	Từ 23/3 - 27/3/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		PTGT đường sắt - đường hàng không	1	Từ 30/3 - 3/04/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Bé với luật lệ giao thông	1	Từ 6/4 - 10/04/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
	CD: “HIỆN	Các hiện tượng tự nhiên	1	Từ 13/4 - 17/04/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	

9	TƯỢNG TỰ NHIÊN”	Mùa hè tuyệt vời	1	Từ 20/4 - 24/04/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
10	CĐ: “QUÊ HƯƠNG -BÁC HỒ - TTH”	Hải An quê hương em	1	Từ 27/4 - 1/5/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	
		Bác Hồ kính yêu	1	Từ 04/5 - 8/5/2026	Nguyễn Thị Thu Hằng	
		Bé vào lớp 1	1	Từ 11/5 - 15/5/2026	Vũ Thị Thuỳ Linh	

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC

Tên chủ đề		Nhánh	Lĩnh vực phát triển									TC KNXH	
			Thể chất	Nhận thức		Chữ cái	Ngôn ngữ		Thẩm mỹ				
				Khám phá	Toán		Thơ, đồng dao	Truyện	Tạo hình	Thể loại khác	Âm nhạc		
Trường Mầm non		Trường mầm non của bé	Ném xa bằng 1 tay			Làm quen chữ cái: o,ô,ơ		Truyện: Gà tơ đi học	Vẽ "Trường mầm non"			"SEL toàn phần Bé yêu trường mầm non"	
		An toàn khi ở trường	Bật xa tối thiểu 50cm	An toàn cho bé	Số 6 tiết 1		Thơ; Tình bạn				Dạy hát: Trường mẫu giáo yêu thương		
		Lớp 5A5 thân yêu	VĐCB: Bò bằng bàn tay bàn chân 4-5m	Bé tìm hiểu đồ dùng học tập trong lớp				Dạy trẻ kể lại Truyện: Gà tơ đi học	Cắt dán đồ dùng đồ chơi			Dạy VĐ: Lớp chúng mình đoàn kết	
		Tổng số	3	2	1	1	1	2	2		2	1	
		Tôi là ai	Chạy liên tục 120m không hạn chế thời gian		Toán số 6 tiết 2		Thơ: Chiếc bóng		Vẽ: Bạn trai, bạn gái			SEL toàn phần: Sở thích và khả năng của bé	

		Bé vui tết trung thu	Đi bằng mép ngoài bàn chân	Bé tìm hiểu về ngày tết trung thu			Đồng dao: Chú cuội ngồi gốc cây đa		Làm đèn lồng		Dạy hát: Chiếc đèn ông sao	
Bản thân		Bé phòng tránh xâm hại cơ thể	Bật, tách khớp chân liên tục qua 7 ô	SEL 1 phần Bé tìm hiểu về kỹ năng phòng tránh xâm hại cơ thể				Truyện: Giấc mơ kỳ lạ	Nặn đồ chơi tặng bạn		Dạy hát: Bé khỏe ngoan	
		Bé cần gì để lớn lên	Đi khụy gối - Ném xa bằng 1 tay (Vận động kép)		Số 6 tiết 3	LQCC: a,ă,â				Tiết STEAM: Làm ống dẫn truyền âm thanh	Dạy VĐ Theo TTC: Mời bạn ăn	
		Tổng số	4	2	2	1	2	1	3	1	3	1
		Ngôi nhà và những người thân yêu	Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	SEL 1 phần Tìm hiểu về ngôi nhà và người thân của bé	Số 7 tiết 1		Thơ: Em yêu nhà em				Dạy hát" Nhà của tôi"	

Gia đình		Nhu cầu sở thích của gia đình	Nhảy lò cò 5m		Nhận biết phân biệt khối vuông khối chữ nhật	LQCC: e, ê			TH: Xé dán trang phục			SEL toàn phần:Nhu cầu và sở thích của gia đình bé
		Đồ dùng trong gia đình	Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)	KP: Tìm hiểu về đồ dùng trong gia đình bé			Thơ: Cái bát xinh		Nặn ẩm pha trà		Biểu diễn văn nghệ	
		Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Bật liên tục vào vòng	Tìm hiểu Ngày nhà giáo Việt Nam				Truyện món quà của cô giáo		STEAM: Làm bưu thiếp tặng cô giáo		Kỹ năng làm Slat trộn
		Tổng số	4	3	2	2	2	1	2	1	2	2
	1	Ước mơ của bé	Đi và đập bắt bóng nảy		Số 7 tiết 2		Thơ; Bé làm bao nhiêu nghề				Dạy hát: Ước mơ của bé	SEL Toàn phần: Ước mơ của bé
	2	Nghề chăn sóc cộng đồng	Bò trong đường ziczac qua 7 điểm	Tìm hiểu về nghề chăn sóc cộng đồng	Nhận biết khối cầu, khối trụ	LQCC: u,ư			Vẽ dụng cụ các nghề			

Nghề Nghiep	3	Bé yêu bác nông dân	Tung đập bắt bóng tại chỗ	SEL 1 phần: Bé tìm hiểu về nghề nông	Số 7 tiết 3			Truyện Cây rau của thỏ út			Dạy Vđ: Lớn lên cháu lái máy cày	
	4	Cháu yêu chú bộ đội	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh				Thơ: Chú giải phóng quân		Cắt dán trang phục chú bộ đội		Biểu diễn văn nghệ	"Bé yêu chú bộ đội"
		Tổng số	4	2	3	1	2	1	2		3	2
Tái chế	1	Bìa giấy vui nhộn	Chạy chậm 100-120 m	Bé thử nghiệm với giấy	Số 8 tiết 1	LQCC: b,d,đ			TH làm con vật từ giấy			
	2	Phân loại rác thải	Đi khuyu gối - Ném xa bằng 1 tay (Vận động kép)	Khám phá xưởng tái chế rác			Thơ: Vứt rác đúng chỗ	Truyện: Bé bỏ rác đúng nơi quy định				Dạy trẻ kỹ năng phân loại rác
	3	Đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên	Tung bóng lên cao và bắt bóng	Tìm hiểu các đồ chơi làm từ thiên nhiên	Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau					STEAM Làm đồ chơi sáng tạo từ thiên nhiên	Dạy hát: Em vẽ môi trường màu xanh	
		Tổng số	3	3	2	1	1	1	1	1	1	1

	1	Động vật nuôi trong gia đình	Đi nổi bàn chân tiến lùi		Số 8 tiết 2	LQCC: i,t,c					Dạy hát: Gà trống thối kèn	SEL Toàn phần: Con vật bé yêu
	2	Con vật sống dưới nước	Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh	- Bé tìm hiểu động vật sống dưới nước	Tạo ra quy tắc sắp xếp		Đồng dao: Con cua mà có 2 càng				Dạy VĐ: Cá vàng bơi	

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:26 17/10/2025
bởi Phạm Thị Thắm (dinh_thampt) – Trường mầm non Đăng Hải

Động vật	3	Động vật sống trong rừng	Đi trên dây- Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m (Vận động kép)	Bé tìm hiểu động vật sống trong rừng			Thơ: Động vật rừng xanh	Kịch: Dê con nhanh trí		STEAM Làm con vật từ lá cây		
	4	Những con côn trùng và chim	Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m	Bé tìm hiểu một số con côn trùng và chim				Truyện: Bác sĩ chim	TH: Làm các con vật bé thích		Biểu diễn văn nghệ	
		Tổng số	4	3	2	1	2	2	1	1	3	1
Thực vật	1	Bé vui đón tết	Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây		Số 8 tiết 3			Truyện: Sự tích bánh chưng bánh dày	Nặn mâm ngũ quả			SEL toàn phần: Ngày tết quê em
	2	Hoa đẹp quanh bé	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Bé tìm hiểu về các loại hoa	Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo		Thơ: Hoa cúc vàng			STEAM: Vườn hoa mùa xuân		
	3	Bé yêu cây xanh	Ném xa bằng 2 tay		Số 9 tiết 1	LQCC: h, k			Vẽ vườn cây ăn quả		Dạy hát "Em yêu cây xanh"	

	4	Rau, củ quả bé thích	"Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát"		Số 9 tiết 2	LQCC: n,m,l		Truyện: Nhỏ củ cải			Dạy VĐTTC Bàu bí thương nhau	
		Tổng số	4	1	4	2	1	2	2	1	2	1
Phương tiện giao thông	1	PTGT đường thủy	Bật qua vật cản cao 15-20cm"	Bé tìm hiểu PTGT đường thủy			Thơ; Cô dạy con		TH: Xé dán thuyền trên biển (ĐT)		Dạy VĐTTCN Em đi chơi thuyền	
	2	PTGT đường bộ	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay	Bé tìm hiểu PTGT đường bộ	Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn	- LQCC: p,q		Truyện: Qua đường				
	3	PTGT đường sắt - đường hàng không	Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian	Bé tìm hiểu PTGT đường sắt đường hàng không	Số 9 tiết 3	- LQCC: g,y				STEAM: Chế tạo Máy bay tương lai		

	4	Bé với luật lệ giao thông	Tung bóng lên cao và bắt bóng		Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày				Cắt dán biển báo giao thông		Biểu diễn văn nghệ	SEL toàn phần: Bé chấp hành luật lệ giao thông
		Tổng số	4	3	3	2	1	1	2	1	2	1
Hiện tượng tự nhiên	1	Các hiện tượng tự nhiên	Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh	Tìm hiểu về các HTTN				Truyện: Giọt nước tí xíu	Xé dán: Mây và ông mặt trời.		Dạy hát: "Cho tôi đi làm mưa với"	
	2	Mùa hè tuyệt vời	"Ném trứng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 2 tay "		Số 10 tiết 1	- LQCC: s,x				EDP” Làm chong chóng		SEL 1 phần: Bé yêu mùa hè
		Tổng số	2	1	1	1		1	1	1	1	1
	1	Hải An quê hương em	Chuyện, bắt bóng qua đầu chuyển ra sau lưng hoặc ra phía trước	Bé tìm hiểu về Hải An quê em		LQCC: v,r			TH: Vẽ Hải An quê em (Đề tài)		Dạy hát: Quê hương tươi đẹp	

Quê hương –Bác Hồ- Trường tiểu học	2	Bác Hồ kính yêu	Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật		Số 10 tiết 2		Thơ: Ảnh Bác	Truyện: Sự tích hồ gươm.				SEL toàn phần "Bác Hồ kính yêu"
	3	Trường Tiểu học	Tiết học (Ôn) "Ném trứng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2		Số 10 tiết 3		Thơ: Bé vào lớp 1.		Vẽ đồ dùng học tập		Biểu diễn văn nghệ	
		Tổng số	3	1	2	1	2	1	2		2	1
Cộng tổng số			35	22	22	12	14	13	17	7	21	12

GVCN

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mơ